

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: KINH TẾ CHÍNH TRỊ

ĐỀ TÀI: *Phân tích tiến trình CNH- HĐH và đề ra những giải pháp thúc đẩy CNH – HĐH nông thôn ở Việt Nam hiện nay*

Giảng viên hướng dẫn : Phạm Thanh Hiền

Sinh viên thực hiện : Phạm Thị Ánh Tuyết

Lớp : K23ATCC

Mã sinh viên : 23A7510152

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2021

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài.....	2
2. Mục đích nghiên cứu của đề tài	2
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	2
4. Phương pháp nghiên cứu	3
5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài.....	3
PHẦN NỘI DUNG	4
<i>Chương 1: Những vấn đề lý luận về công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta..</i>	<i>4</i>
1. Khái niệm về công nghiệp hoá, hiện đại hoá.....	4
2. Quan điểm của đảng cộng sản Việt Nam về công nghiệp hoá - hiện đại hoá ở Việt Nam hiện nay:.....	4
3. Mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa.....	7
<i>Chương 2: Các giai đoạn phát triển của công nghiệp Việt Nam</i>	<i>7</i>
1. Giai đoạn trước năm 1945	7
2. Giai đoạn từ 1946 đến 1985	8
3. Giai đoạn từ 1986 đến trước khi gia nhập WTO (năm 2007)	8
4. Giai đoạn hậu WTO	9
<i>Chương 3: Quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn ở Việt Nam</i>	<i>10</i>
1. Vai trò của công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.	10
2. Những nội dung cơ bản của công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn ở nước ta	12
3. Một số vấn đề đặt ra để đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trong giai đoạn hiện nay	15
4. Giải pháp thúc đẩy quá trình thực hiện công nghiệp hóa – hiện đại hóa nông thôn Việt Nam.....	16
KẾT LUẬN.....	17
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	18

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong thời đại khoa học công nghệ phát triển vượt bậc như hiện nay, việc tập trung phát triển kinh tế là cuộc chạy đua đường như không có hồi kết giữa các quốc gia trên thế giới. Trong bối cảnh đó, Việt Nam luôn chú trọng vào công cuộc xây dựng và phát triển nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Nhận thức được xuất phát điểm của nước ta là từ một nước nông nghiệp nghèo và lạc hậu, bị phụ thuộc vào các nước lớn. Chính vì vậy mà công cuộc đổi mới và xây dựng đất nước ta đã và đang được toàn thể Đảng và dân tộc Việt Nam thực hiện hết sức khẩn trương và bước đầu đã đem lại nhiều thành công thắng lợi. Có thể nói công nghiệp hoá, hiện đại hoá là một tất yếu lịch sử trong quá trình xây dựng CNXH ở Việt Nam. Đó là con đường giúp nước nhà thoát khỏi tình trạng nghèo nàn lạc hậu, đưa nước ta trở thành một nước có nền kinh tế vững mạnh, có thể sánh vai cùng các cường quốc kinh tế trên thế giới.

Từ thực tế đó, kết hợp với những kiến thức tổng hợp từ các tài liệu có liên quan, tôi quyết định chọn đề tài “ *Phân tích tiến trình công nghiệp hóa- hiện đại hóa và đề ra những giải pháp thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông thôn ở Việt Nam hiện nay*”

2. Mục đích nghiên cứu của đề tài

Mục đích nghiên cứu của tôi về đề tài này là đưa ra những vấn đề lý luận chung của quá trình công nghiệp hóa – hiện đại hóa của nước ta hiện nay. Cùng với đó là tìm ra những giải pháp giúp thúc đẩy công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nông thôn nước ta ngày càng nhanh chóng và mạnh mẽ hơn

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của đề tài mà tôi hướng đến là quá trình công nghiệp hóa hiện đại hóa của Việt Nam và nông thôn của đất nước ta trong quá trình công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước.

Phạm vi mà tôi tập trung nghiên cứu là khoảng thời gian mà đất nước ta tiến hành tập trung đổi mới và phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa từ năm 1986 cho tới nay.

4. Phương pháp nghiên cứu

Với đề tài này, tôi đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học cho bài làm của mình. Trong đó, có những phương pháp nghiên cứu chính mà tôi sử dụng như: phương pháp phân tích tài liệu; phương pháp tổng hợp thông tin, phương pháp đánh giá, phương pháp phân tích và đánh giá tài liệu... Bên cạnh đó, tôi còn sử dụng một số phương pháp nghiên cứu khác như: phương pháp so sánh, phương pháp logic..

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

Về mặt lý luận: đề tài nghiên cứu làm rõ những lý luận chung về công cuộc xây dựng công nghiệp hóa – hiện đại hóa của đất nước ta.

Về mặt thực tiễn: đề tài nghiên cứu đề ra những khóa khăn trong quá trình công nghiệp hóa – hiện đại hóa nông thôn để từ đó tìm ra những giải pháp thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông thôn ở Việt Nam hiện nay”

PHẦN NỘI DUNG

Chương 1: Những vấn đề lý luận về công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta

1. Khái niệm về công nghiệp hoá, hiện đại hoá

Công nghiệp hóa là quá trình biến một nước có nền kinh tế lạc hậu thành một nước công nghiệp với nền kinh tế phát triển vững mạnh.

Quan niệm của Đảng ta: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa là quá trình chuyển đổi căn bản, toàn diện các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ và quản lý kinh tế - xã hội, từ sử dụng sức lao động thủ công là chính sang sử dụng một cách phổ biến sức lao động với công nghệ, phương tiện, phương pháp tiên tiến, hiện đại, dựa trên sự phát triển của công nghiệp và tiến bộ khoa học công nghệ, tạo ra năng xuất lao động xã hội cao.¹

Quan niệm cho thấy, đây là một quá trình kết hợp chặt chẽ công nghiệp hóa và hiện đại hóa trong quá trình phát triển: Nó không chỉ đơn thuần là phát triển công nghiệp mà còn phải thực hiện chuyển dịch cơ cấu trong từng ngành, lĩnh vực và toàn bộ nền kinh tế quốc dân theo hướng kỹ thuật và công nghệ hiện đại. Là một quá trình không chỉ tuần tự từ cơ giới hóa sang tự động hóa, tin học hóa mà còn kết hợp giữa thủ công truyền thống với công nghệ hiện đại, tranh thủ đi nhanh vào hiện đại ở những khâu có thể và mang tính quyết định.

2. Quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam về công nghiệp hoá - hiện đại hoá ở Việt Nam hiện nay:

Đảng ta nêu ra những quan điểm mới chỉ đạo quá trình thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong điều kiện mới.

Một là, công nghiệp hóa gắn với hiện đại hóa và công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên, môi trường.

¹ PGS.TS Ngô Tuấn Nghĩa (2019). Giáo trình kinh tế chính trị Mac-Lenin. Bộ Giáo dục và Đào tạo Trang 125

Nước ta thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa khi trên thế giới kinh tế tri thức đã phát triển. Chúng có thể và cần thiết không trải qua các bước phát triển tuần tự từ kinh tế nông nghiệp lên kinh tế công nghiệp rồi mới phát triển kinh tế tri thức. Đó là lợi thế của các nước đi sau, không phải là nóng vội duy ý chí². Vì vậy, Đại hội X của Đảng chỉ rõ: đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức, coi kinh tế tri thức là yếu tố quan trọng của nền kinh tế và của công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Tại Đại hội XI của Đảng nhấn mạnh thêm: "thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức và bảo vệ tài nguyên, môi trường; xây dựng cơ cấu kinh tế hợp lý, hiện đại, có hiệu quả và bền vững, gắn chặt chẽ công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ".

Kinh tế tri thức là nền kinh tế trong đó sự sản sinh ra, phổ cập và sử dụng tri thức giữ vai trò quyết định nhất đối với sự phát triển kinh tế, tạo ra của cải, nâng cao chất lượng cuộc sống.³ Trong nền kinh tế tri thức, những ngành kinh tế có tác động to lớn tới sự phát triển là những ngành dựa nhiều vào tri thức, dựa vào các thành tựu mới của khoa học, công nghệ. Đó là những ngành kinh tế mới dựa trên công nghệ cao như công nghệ thông tin, công nghệ sinh học và cả những ngành kinh tế truyền thống như nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ được ứng dụng khoa học, công nghệ cao.

Hai là, công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế.

Công nghiệp hóa, hiện đại hóa nền kinh tế ở nước ta hiện nay diễn ra trong bối cảnh toàn cầu hóa kinh tế, tất yếu phải hội nhập và mở rộng quan hệ kinh tế quốc tế. Hội nhập kinh tế quốc tế, mở rộng quan hệ kinh tế đối ngoại nhằm thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài, thu hút công nghệ hiện đại, học hỏi kinh nghiệm quản lý tiên tiến của thế giới, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển.

² Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội – 2021, tập 2, tr.234 -235

³ PGS.TS Ngô Tuấn Nghĩa (2019). *Giáo trình kinh tế chính trị Mac-Lenin*. Bộ Giáo dục và Đào tạo. trang 129

Hội nhập kinh tế quốc tế còn nhằm khai thác thị trường thế giới để tiêu thụ các sản phẩm mà nước ta có nhiều lợi thế, có sức cạnh tranh cao. Nói cách khác, đó là việc kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để phát triển kinh tế nói chung và công nghiệp hóa, hiện đại hóa nói riêng nhanh hơn, hiệu quả hơn.

Ba là, lấy phát huy nguồn lực con người là yếu tố cơ bản cho sự phát triển nhanh và bền vững.

Trong các yếu tố tham gia vào quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, yếu tố con người luôn được coi là yếu tố cơ bản. Để tăng trưởng kinh tế cần 5 yếu tố chủ yếu là: vốn; khoa học và công nghệ; con người; cơ cấu kinh tế; thể chế chính trị và quản lý nhà nước, trong đó con người là yếu tố quyết định. Để phát triển nguồn lực con người đáp ứng yêu cầu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước cần đặc biệt chú ý đến phát triển giáo dục, đào tạo.

Nhận thức được tầm quan trọng của con người và tri thức cũng như tính năng động, sáng tạo của con người trong quá trình đổi mới đất nước, Đảng và nhà nước ta chú trọng đầu tư vào con người, vào giáo dục và đào tạo để nâng cao chất lượng tri thức, kinh nghiệm của lao động Việt Nam.

Bốn là, khoa học và công nghệ là nền tảng và động lực của công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Khoa học và công nghệ có vai trò quyết định đến tăng năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất, nâng cao lợi thế cạnh tranh và tốc độ phát triển kinh tế nói chung. Nước ta đi lên chủ nghĩa xã hội từ một nền kinh tế kém phát triển và tiềm lực khoa học, công nghệ còn ở trình độ thấp. Muốn đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức thì phát triển khoa học và công nghệ là yêu cầu tất yếu và bức xúc. Phải đẩy mạnh việc chọn lọc nhập công nghệ, mua sáng chế kết hợp với phát triển công nghệ nội sinh để nhanh chóng đổi mới và nâng cao trình độ công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, công nghệ sinh học và công nghệ vật liệu mới.

Năm là, phát triển nhanh và bền vững; tăng trưởng kinh tế đi đôi với phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội.

Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta thực chất là nhằm thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Để thực hiện mục tiêu đó, trước hết kinh tế phải phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững. Chỉ như vậy mới có khả năng xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, rút ngắn khoảng cách chênh lệch giữa các vùng... Mục tiêu đó thể hiện sự phát triển vì con người, mọi con người đều được hưởng thành quả của phát triển.

3. Mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa

Công nghiệp hóa là mục tiêu lâu dài, xây dựng Việt Nam trở thành nước công nghiệp có cơ sở vật chất kỹ thuật hiện đại, quan hệ cơ cấu kinh tế hợp lý, quan hệ sản xuất tiên bộ phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, đời sống vật chất, tinh thần cao, an ninh quốc phòng vững chắc, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Ra sức phấn đấu để Việt Nam trở thành nước công nghiệp, với tỷ trọng ngành công nghiệp vượt trội hơn các ngành khác.

Chương 2: Các giai đoạn phát triển của quá trình công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước

Quá trình phát triển công nghiệp của nước ta trong những thập niên qua đã trải qua 4 giai đoạn.⁴

1. Giai đoạn trước năm 1945

Trong giai đoạn này, công nghiệp Việt Nam hầu như chủ yếu là các làng nghề thủ công truyền thống, thị trường tiêu thụ rất nhỏ hẹp. Dưới chế độ thực dân Pháp xâm lược, cơ cấu công nghiệp nước ta đã nhỏ bé lại càng phụ thuộc nặng nề vào công nghiệp chính quốc. Máy móc thiết bị nhập khẩu chủ yếu phục vụ cho việc khai thác tài nguyên và hầu như không có công nghệ chế biến các loại tài

⁴ Việc phân chia các giai đoạn dựa theo các biến cố lịch sử có tác động nhiều đến phương hướng phát triển và phân bố cũng như cơ cấu ngành công nghiệp của nước ta.

nguyên này. Một số mô hình thành nhưng không trở thành khu công nghiệp vì trình độ trang bị kỹ thuật lạc hậu, mức độ cơ giới hoá thấp.

2. Giai đoạn từ 1946 đến 1985

Mặc dù còn non yếu về tiềm lực, thiếu động lực phát triển, cơ cấu vẫn còn được xây dựng dựa trên cơ chế kế hoạch hóa tập trung,... nhưng với sự giúp đỡ của các nước XHCN, công nghiệp Việt Nam trong giai đoạn này đã có những chuyển biến tích cực. Tại Đại hội lần thứ IV của Đảng (12-1976) có phương hướng: "Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý trên cơ sở phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ..."

Đến cuối thập niên 80, do sự thất bại của các nước XHCN trong chuyển đổi kinh tế nên công nghiệp Việt Nam cũng bị ảnh hưởng không nhỏ. Việt Nam phải đương đầu với nhiều khó khăn, thách thức khi phải tham gia vào một nền kinh tế mới mẻ, tình hình công nghiệp trong nước hiện tại không cho phép Việt Nam có các sản phẩm để cạnh tranh trên thị trường thế giới,...

3. Giai đoạn từ 1986 đến trước khi gia nhập WTO (năm 2007)

Đại hội Đảng lần thứ VI (1986) đã đề ra đường lối đổi mới tiến hành công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Từ đó, đưa đất nước ra thoát khỏi khủng hoảng kinh tế, đạt được tốc độ tăng trưởng nhanh, tăng cường cơ sở vật chất, tạo tiền đề cho giai đoạn phát triển mới. Thông qua việc nước ta thực hiện các kế hoạch 5 năm 1986-1990, 1991- 1995, 1996-2000, 2001-2005 đã đạt được một số thành tựu được xác định là bước rất quan trọng của thời kỳ phát triển mới, đẩy mạnh CNH-HĐH đất nước.

Kết quả: Từ năm 1986-1990, công cuộc đổi mới đã đạt được những thành tựu bước đầu rất quan trọng, GDP tăng 4,4%/năm, 3 chương trình mục tiêu phát triển về lương thực -thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu thành công⁵. Kết

⁵ Đảng Cộng Sản Việt Nam: Văn kiện đại hội Đảng Cộng Sản Toàn Quốc lần thứ 7,8,9. NXN Chính Trị Quốc Gia. (1991, 1996, 2001).

quả: đã chuyển đổi cơ bản cơ chế quản lý cũ sang cơ chế quản lý mới, thực hiện một bước quá trình đổi mới đời sống kinh tế - xã hội và giải phóng sức sản xuất.

Từ năm 1991-1995, trong giai đoạn này, nền kinh tế phát triển ổn định, GDP bình quân đầu người liên tục tăng. Đảng và Nhà nước ta đã đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, tạo được những tiền đề cần thiết để chuyển sang thời kỳ phát triển mới - thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Cơ cấu lao động cũng có sự chuyển đổi tích cực gắn liền với quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giảm tỷ lệ lao động trong sản xuất thuần nông, tăng tỷ lệ lao động trong công nghiệp, xây dựng và dịch vụ. GDP bình quân hàng năm trong thời kỳ 1991-1995 tăng 8,2%, vượt mức kế hoạch đề ra...

Từ năm 1996-2005, kinh tế tiếp tục tăng trưởng nhanh theo hướng tích cực, năm sau cao hơn năm trước. Tổng sản phẩm trong nước 5 năm 2001 -2005 tăng bình quân 7,5%, đạt mục tiêu kế hoạch đề ra.

Sau 20 năm đổi mới kể từ Đại hội Đảng VI năm 1986, nhìn chung Việt Nam đã đạt được tốc độ tăng trưởng kinh tế tương đối nhanh, tăng cường cơ sở vật chất và tạo tiền đề cho giai đoạn phát triển mới công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển, phấn đấu đến năm 2020 cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

4 Giai đoạn hậu WTO

Đảng ta đã đề ra tầm nhìn đến 2020 như sau: Phát triển công nghiệp hỗ trợ là nền tảng vững chắc để phát triển các ngành công nghiệp chủ lực. Phát triển công nghiệp hỗ trợ trong xu thế hội nhập phải gắn với phân công hợp tác quốc tế và phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ dựa trên dựa trên tiềm năng, lợi thế của Việt Nam, với công nghệ tiên tiến, gắn liền với mục tiêu nâng cao giá trị sản phẩm công nghiệp xuất khẩu. Phát triển công nghiệp hỗ trợ theo hướng phát huy tối đa năng lực đầu tư của các thành phần kinh tế, đặc biệt là các đối tác chiến lược, các công

ty, tập đoàn đa quốc gia. Phát triển công nghiệp hỗ trợ theo hướng tập trung theo từng nhóm ngành công nghiệp để phát huy tối đa hiệu quả cạnh tranh.⁶

Tính đến năm 2020, mục tiêu xây dựng đất nước ta trở thành nước Công nghiệp được đánh giá là chưa thành công. Nhưng chúng ta đã thu lại được những thành công đáng kể của quá trình xây dựng đất nước theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Chương 3: Quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn ở Việt Nam

Có thể thấy, trong hơn 30 năm qua, nông nghiệp Việt Nam đã có những bước tiến vượt bậc trong sản xuất và cơ giới hóa. Đời sống của người dân ngày càng được cải thiện, giúp Việt Nam trở thành một trong những nước có tỷ lệ xóa đói, giảm nghèo với tốc độ cao nhất trên thế giới. Thành quả này có được một phần nhờ vào quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

1. Vai trò của công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Những năm gần đây, trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, vai trò của nông nghiệp, nông thôn không những không giảm sút mà càng ngày càng giữ vai trò quan trọng trong công cuộc công nghiệp hóa- hiện đại hóa đất nước. Bên cạnh những vai trò có tính truyền thống trước đây như cung cấp các sản phẩm từ nông nghiệp đơn thuần thì ngày nay, nông nghiệp- nông thôn còn có vai trò trong việc thỏa mãn những nhu cầu mới xuất hiện từ chính xã hội công nghiệp và nền văn minh công nghiệp. Các sản phẩm và các mặt hàng ngày nay đã đòi hỏi ở người nông dân chất lượng sản và kỹ thuật nuôi trồng ngày càng cao cấp hơn.

Quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn nằm trong tổng thể quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, song vị trí đặc biệt quan trọng, tầm ảnh hưởng sâu rộng cả về kinh tế và xã hội, cũng như những đặc thù của khu vực nông nghiệp, nông thôn đã tạo nên những nét đặc thù về mục tiêu, nội

⁶ Chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam đến năm 2020 - VOV

dung, con đường, bước đi và các giải pháp thực hiện quá trình này, bởi thành công ở khu vực này có tác động tạo nền tảng và thúc đẩy nhanh, có hiệu quả và bền vững tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; ngược lại, sự trục trặc trong khu vực này chắc chắn sẽ gây nên những tác động tiêu cực khôn lường cả về kinh tế, chính trị và xã hội.⁷

Mục tiêu của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trong thời đại ngày nay là xây dựng nền nông nghiệp phát triển toàn diện theo hướng hiện đại, bền vững, sản xuất hàng hoá lớn, có năng suất, chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh cao, đảm bảo vững chắc an ninh lương thực quốc gia cả trước mắt và lâu dài. Xây dựng nông thôn mới có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ, đô thị theo quy hoạch; xã hội nông thôn ổn định, giàu bản sắc văn hoá dân tộc; dân trí được nâng cao, môi trường sinh thái được bảo vệ; hệ thống chính trị ở nông thôn dưới sự lãnh đạo của Đảng được tăng cường. Không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của dân cư nông thôn, hài hoà giữa các vùng, tạo sự chuyển biến nhanh hơn ở các vùng còn nhiều khó khăn; nông dân được đào tạo có trình độ sản xuất ngang bằng với các nước tiên tiến trong khu vực và đủ bản lĩnh chính trị, đóng vai trò làm chủ nông thôn mới.⁸

Với vị trí trọng yếu trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, việc xác định đúng vai trò, vị trí, mục tiêu và các giải pháp chiến lược thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn không chỉ có ý nghĩa với việc tạo sự chuyển biến về chất các mặt của đời sống kinh tế - xã hội ở nông thôn, mà còn có ý nghĩa chung với toàn bộ sự phát triển của đất nước.

⁷ Quá trình công nghiệp hóa- hiện đại hóa nông thôn ở Việt Nam – Tạp chí cộng sản. org

⁸ Đảng Cộng Sản Việt Nam: Văn kiện đại hội Đảng Cộng Sản Toàn Quốc lần thứ 7,8,9. NXN Chính Trị Quốc Gia. (1991, 1996, 2001).

2. Những nội dung cơ bản của công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn ở nước ta

Thứ nhất: phát triển nông nghiệp toàn diện theo hướng hiện đại, hiệu quả, bền vững, phát huy lợi thế của nền nông nghiệp nhiệt đới. Chuyển dịch mạnh cơ cấu nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo hướng tạo ra giá trị gia tăng ngày càng cao, gắn với công nghiệp chế biến và thị trường; thực hiện cơ khí hóa, điện khí hóa, thủy lợi hóa, đưa nhanh tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ sinh học vào sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh, phù hợp đặc điểm từng vùng, từng địa phương. Tăng nhanh tỷ trọng giá trị sản phẩm và lao động các ngành công nghiệp, dịch vụ; giảm dần tỷ trọng sản phẩm và lao động nông nghiệp. Sớm khắc phục tình trạng manh mún về đất canh tác của các hộ nông dân, khuyến khích việc dồn điền đổi thửa, cho thuê, góp vốn cổ phần bằng đất; phát triển các khu nông nghiệp công nghệ cao, vùng trồng trọt và chăn nuôi tập trung, doanh nghiệp công nghiệp và dịch vụ gắn với hình thành các ngành nghề, làng nghề, hợp tác xã, trang trại, tạo ra những sản phẩm có thị trường và hiệu quả kinh tế cao.

Trên cơ sở tích tụ đất đai, đẩy mạnh cơ giới hoá, áp dụng công nghệ hiện đại (nhất là công nghệ sinh học); bố trí lại cơ cấu cây trồng, vật nuôi; phát triển kinh tế hộ, trang trại, tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp, vùng chuyên môn hoá, khu nông nghiệp công nghệ cao, các tổ hợp sản xuất lớn. Thực hiện tốt việc gắn kết chặt chẽ “bốn nhà” (nhà nông, nhà khoa học, nhà doanh nghiệp, nhà nước) và phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ ở khu vực nông thôn. Giữ vững diện tích đất trồng lúa theo quy hoạch, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực quốc gia và tăng giá trị xuất khẩu gạo. Mở rộng diện tích, áp dụng công nghệ cao để tăng năng suất, chất lượng các loại rau, màu, cây ăn quả, cây công nghiệp có lợi thế. Phát triển nhanh ngành chăn nuôi theo phương thức công nghiệp, bán công nghiệp với công nghệ tiên tiến.

Thứ hai: phát triển lâm nghiệp toàn diện, bền vững, trong đó chú trọng cả rừng sản xuất, rừng phòng hộ và rừng đặc dụng; tăng diện tích trồng rừng và độ che phủ rừng trên cơ sở khuyến khích các thành phần kinh tế cùng tham gia đầu tư. Có cơ chế, chính sách hỗ trợ để người dân có thể sống, làm giàu từ trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng; hình thành các tổ hợp trồng rừng nguyên liệu gắn với công nghiệp chế biến lâm sản và phát triển các vùng rừng chuyên môn hoá bảo đảm đáp ứng ngày càng nhiều hơn nguyên liệu trong nước cho công nghiệp chế biến gỗ và các sản phẩm từ gỗ, giấy. Thực hiện tốt chương trình bảo vệ và phát triển rừng; đổi mới chính sách giao đất, giao rừng, bảo đảm cho người làm nghề rừng có cuộc sống ổn định và được cải thiện. Phát triển rừng nguyên liệu gắn với công nghiệp chế biến lâm sản có công nghệ hiện đại.

Thứ ba: phát triển mạnh nuôi trồng thủy sản đa dạng theo quy hoạch, phát huy lợi thế từng vùng gắn với thị trường; coi trọng hình thức nuôi công nghiệp, thâm canh là chủ yếu đối với thủy sản nước ngọt, nước lợ và nước mặn; gắn nuôi trồng với chế biến bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh việc đánh bắt hải sản xa bờ với ứng dụng công nghệ cao trong các khâu tìm kiếm ngư trường, đánh bắt và hiện đại hoá các cơ sở chế biến thủy sản. Xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng, cơ sở dịch vụ phục vụ nuôi trồng, đánh bắt, chế biến, xuất khẩu thủy sản. Coi trọng khâu sản xuất và cung cấp giống tốt, bảo vệ môi trường, mở rộng thị trường trong nước và xuất khẩu. Tăng cường các hoạt động khuyến nông, khuyến công, khuyến lâm, khuyến ngư, công tác thú y, bảo vệ thực vật và các dịch vụ kỹ thuật khác ở nông thôn. Chuyển giao nhanh và ứng dụng khoa học, công nghệ, nhất là công nghệ sinh học vào sản xuất nông nghiệp; chú trọng các khâu giống, kỹ thuật canh tác, nuôi trồng, công nghệ sau thu hoạch và công nghệ chế biến.

Thứ tư: khẩn trương xây dựng các quy hoạch phát triển nông thôn, thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới; xây dựng các làng, xã, ấp, bản có cuộc sống no đủ, văn minh, môi trường lành mạnh. Hình thành các khu dân cư đô thị hóa với kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ như thủy lợi, giao thông, điện,

nước sạch, cụm công nghiệp, trường học, trạm y tế, bưu điện, chợ. Quy hoạch phát triển nông thôn và phát triển đô thị và bố trí các điểm dân cư. Phát triển mạnh công nghiệp, dịch vụ và làng nghề gắn với bảo vệ môi trường.

Triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới phù hợp với đặc điểm từng vùng theo các bước đi cụ thể, vững chắc trong từng giai đoạn; giữ gìn và phát huy những truyền thống văn hoá tốt đẹp của nông thôn Việt Nam. Đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn. Tạo môi trường thuận lợi để khai thác mọi khả năng đầu tư vào nông nghiệp và nông thôn, nhất là đầu tư của các doanh nghiệp nhỏ và vừa, thu hút nhiều lao động. Thực hiện tốt các chương trình hỗ trợ nhà ở cho người nghèo và các đối tượng chính sách, chương trình nhà ở cho đồng bào vùng bão, lũ; bố trí hợp lý dân cư, bảo đảm an toàn ở những vùng ngập lũ, sạt lở núi, ven sông, ven biển. Phát huy dân chủ ở nông thôn đi đôi với xây dựng nếp sống văn hóa, nâng cao trình độ dân trí, bài trừ các tệ nạn xã hội, hủ tục, mê tín dị đoan, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Thứ năm: xây dựng, phát huy vai trò của giai cấp nông dân, chủ thể của quá trình CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn.

Nâng cao trình độ giác ngộ của giai cấp nông dân, tạo điều kiện để nông dân tham gia đóng góp và hưởng lợi nhiều hơn trong quá trình CNH, HĐH đất nước. Chú trọng dạy nghề, giải quyết việc làm cho nông dân, trước hết ở các vùng sử dụng đất nông nghiệp để xây dựng các cơ sở công nghiệp, dịch vụ, giao thông, các khu đô thị mới. Chuyển dịch cơ cấu lao động ở nông thôn theo hướng giảm nhanh tỷ trọng lao động làm nông nghiệp, tăng tỷ trọng lao động làm công nghiệp và dịch vụ. Tạo điều kiện để lao động nông thôn có việc làm trong và ngoài khu vực nông thôn, kể cả ở nước ngoài. Hỗ trợ, khuyến khích nông dân học nghề, chuyển dịch cơ cấu lao động, tiếp nhận và áp dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, tạo điều kiện thuận lợi để nông dân chuyển sang làm công nghiệp và dịch vụ. Nâng cao chất lượng cuộc sống của dân cư nông thôn; đầu tư mạnh hơn cho các chương trình xóa

đói giảm nghèo, nhất là ở các vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện có hiệu quả bền vững công cuộc xoá đói, giảm nghèo, làm giàu hợp pháp.

Thực hiện CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn chính là từng bước phát triển nông thôn Việt Nam theo hướng hiện đại, xóa dần khoảng cách giữa thành thị với nông thôn. Quá trình hoàn thiện và phát triển đường lối, chủ trương của Đảng về CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn nhất là từ khi thực hiện công cuộc đổi mới đã đi vào cuộc sống, tạo chuyển biến cơ bản tình hình đất nước và đã đạt những thành tựu rất quan trọng.

Tuy nhiên, nước ta là nước nông nghiệp, cơ sở nền tảng của nông nghiệp còn yếu, công CNH, HĐH còn ở giai đoạn đầu. Vì vậy, việc thực hiện CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn cần phải căn cứ vào tình hình thực tế của từng vùng, từng địa phương khác nhau để triển khai và có kế hoạch thống nhất trong cả nước. Mục tiêu chính là thúc đẩy được sản xuất nông nghiệp phát triển, gắn với kinh tế thị trường, hòa nhập vào quốc tế, điều hòa quan hệ sản xuất và lực lượng sản xuất trong nông nghiệp, tăng nhanh quá trình hiện đại hóa nông nghiệp, tạo cho nông dân có thu nhập cao hơn và cuộc sống khá giả hơn.

3. Một số vấn đề đặt ra để đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trong giai đoạn hiện nay

Những thách thức đối với công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trong giai đoạn hiện nay, đó là:

Thứ nhất: Nền nông nghiệp nước ta khởi đầu là một nền nông nghiệp lạc hậu với quy mô nhỏ lẻ và manh mún, điều này dẫn đến những khó khăn trong việc cơ giới hóa và làm sản xuất lớn. Cùng với đó là kết cấu hạ tầng nông thôn còn lạc hậu.

Thứ hai: Mức độ đầu tư cho nông nghiệp thấp. Tuy gần đây, đã có một số doanh nghiệp lớn bắt đầu chuyển sang đầu tư cho nông nghiệp nhưng nhìn chung vẫn ít, chưa đáp ứng yêu cầu. Đầu tư nước ngoài vào nông nghiệp không đáng kể. Xuất phát điểm của Việt Nam là một nước nông nghiệp. Bởi vậy, rất cần thiết đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Đây là con đường tất yếu đưa đất nước thoát khỏi tình trạng nghèo nàn lạc hậu, cải thiện đời sống dân cư. Được thừa hưởng những kinh nghiệm của các nước đi trước trên thế giới, chúng ta cần phải tận dụng cơ hội để rút ngắn quá trình công nghiệp hóa- hiện đại hóa của nước ta.

4. Giải pháp thúc đẩy quá trình thực hiện công nghiệp hóa – hiện đại hóa nông thôn Việt Nam.

Để thực hiện được mục tiêu này, trong thời gian tới, việc thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn phải chú ý đầy đủ cả 4 nội dung:

Thứ nhất, phải gắn với quá trình tăng năng suất của các ngành kinh tế nông thôn và năng suất lao động nông thôn.

Thứ hai, gắn với quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng gia tăng chất lượng tăng trưởng và tính bền vững.

Thứ ba, phải được thể hiện ở sự tăng lên của hiệu quả và khả năng cạnh tranh của các ngành kinh tế ở nông thôn, trước hết và chủ yếu là trong nông nghiệp.

Thứ tư, phải gắn với phát triển công nghiệp và dịch vụ. Chiến lược phát triển công nghiệp và dịch vụ cần tính toán đến thế mạnh của nông nghiệp, phải phát triển những ngành công nghiệp chế biến nông sản, những cụm công nghiệp để thúc đẩy kinh tế nông thôn

KẾT LUẬN

Thực hiện CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn chính là từng bước phát triển nông thôn Việt Nam theo hướng hiện đại, xóa dần khoảng cách giữa thành thị với nông thôn. Quá trình hoàn thiện và phát triển đường lối, chủ trương của Đảng về CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn nhất là từ khi thực hiện công cuộc đổi mới đã đi vào cuộc sống, tạo chuyển biến cơ bản tình hình đất nước và đã đạt những thành tựu rất quan trọng.

Tuy nhiên, nước ta là nước nông nghiệp, cơ sở nền tảng của nông nghiệp còn yếu, công CNH, HĐH còn ở giai đoạn đầu. Vì vậy, việc thực hiện CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn cần phải căn cứ vào tình hình thực tế của từng vùng, từng địa phương khác nhau để triển khai và có kế hoạch thống nhất trong cả nước. Mục tiêu chính là thúc đẩy được sản xuất nông nghiệp phát triển, gắn với kinh tế thị trường, hòa nhập vào quốc tế, điều hòa quan hệ sản xuất và lực lượng sản xuất trong nông nghiệp, tăng nhanh quá trình hiện đại hóa nông nghiệp, tạo cho nông dân có thu nhập cao hơn và cuộc sống khá giả hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. PGS.TS Ngô Tuấn Nghĩa (2019). Giáo trình kinh tế chính trị Mac-Lenin. Bộ Giáo dục và Đào tạo.
2. TS. Lê Thành Nghiệp (2006). Quá trình phát triển kinh tế Việt Nam. NXB Khoa học kỹ thuật.
3. Bùi Thị Thiêm (2007). Một số vấn đề về cơ cấu công nghiệp Việt Nam. Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội.
4. Đảng Cộng Sản Việt Nam: Văn kiện đại hội Đảng Cộng Sản Toàn Quốc lần thứ 7,8,9. NXN Chính Trị Quốc Gia. (1991, 1996, 2001).
5. Chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam đến năm 2020 - VOV (<http://www.baomoi.com/Chien-luoc-cong-nghiep-hoa-cua-Viet-Nam-den-nam-2020/45/1469378.epi>)
6. Một số quan điểm của Đảng về CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn (<http://tuyengiao.vn/kinh-te/mot-so-quan-diem-cua-dang-ve-cnh-hdh-nong-nghiep-nong-thon-55500>)